

ĐỀ ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ II

TIẾNG ANH LỚP 1

Global Success · Kết nối tri thức · Bộ 1 · 25 phút nghe/đọc/viết · Nói riêng 3–5 phút

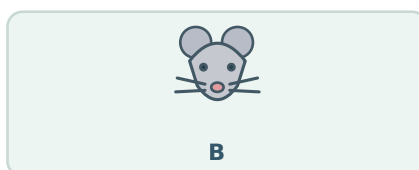
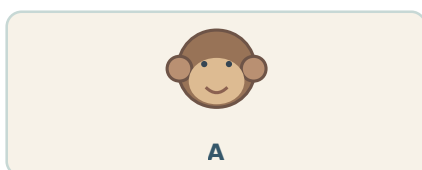
Trọng tâm Unit 9–12: đồ dùng, con vật, xe cộ, cây lá; đếm 1–5; ôn nội dung đã học.

Họ và tên: Lớp:

Bộ ôn tập tự biên soạn, thang 10 điểm. Người lớn đọc mỗi lời nghe hai lần, nghỉ khoảng 5 giây; phần nói làm riêng 3–5 phút. Hướng dẫn tiếng Việt có thể đọc giúp học sinh.

I. LISTENING · Nghe

Câu 1 (1 điểm). Listen and choose. Nghe và chọn tranh đúng.



A. Tranh A

B. Tranh B

Câu 2 (1 điểm). Listen and choose. Nghe và chọn tranh đúng.



A. Tranh A

B. Tranh B

Câu 3 (1 điểm). Listen and choose. Nghe và chọn tranh đúng.



A. Tranh A

B. Tranh B

II. READING · Đọc

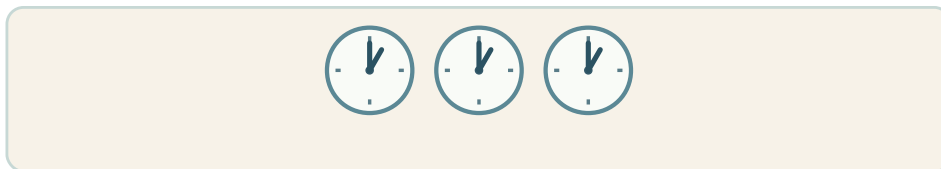
Câu 4 (1 điểm). Look and choose. Nhìn tranh, chọn từ đúng.



A. bus

B. truck

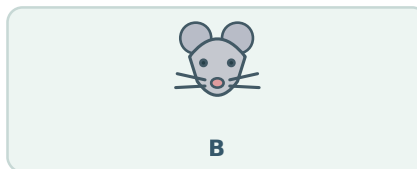
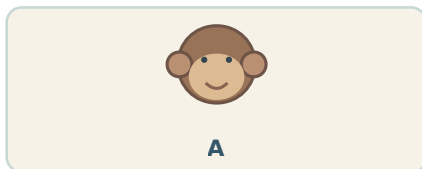
Câu 5 (1 điểm). How many clocks? Đếm và chọn.



A. two

B. three

Câu 6 (1 điểm). Read and choose. Chọn tranh cho từ “mouse”.

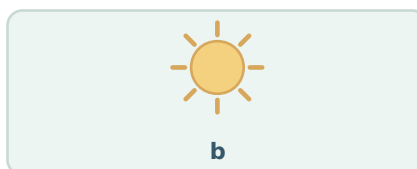


A. Tranh A

B. Tranh B

III. WRITING · Viết

Câu 7 (1 điểm). Complete the words. Điền chữ còn thiếu:



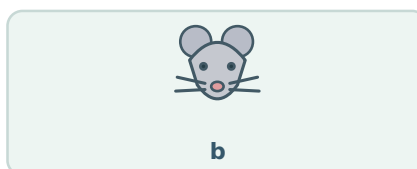
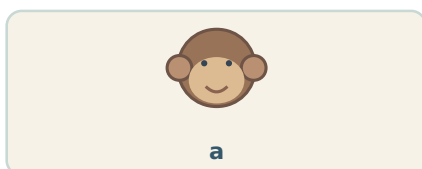
a) _eaf

b) s_n

Câu 8 (1 điểm). Look and copy. Viết lại hai từ: locks; mops.

IV. SPEAKING · Nói

Câu 9 (1 điểm). Point and say. Chỉ và nói tên con vật trong mỗi tranh.



Câu 10 (1 điểm). Count and say. Đếm các đồng hồ rồi trả lời người lớn.

